

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 87/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phạm Bá Sơn L, sinh năm 1992

2. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 2003

Cùng địa chỉ: Thôn 02, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành: Anh Phạm Bá Sơn L và chị Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho hai vợ chồng; về con chung: Thỏa thuận giao 02 con Phạm Bá Gia Hưng sinh ngày 09/11/2020 và Phạm Nguyễn Mẫn Nhi, sinh ngày 23/10/2022 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi. Anh Phạm Bá Sơn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, với mức cấp dưỡng nuôi 02 con là 3.000.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng vào ngày 25 hàng tháng, kể từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi 02 con Phạm Bá Gia Hưng và Phạm Nguyễn Mẫn Nhi đủ 18 tuổi; về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[2] Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Bá Sơn L và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con Phạm Bá Gia Hưng sinh ngày 09/11/2020 và Phạm Nguyễn Mẫn Nhi, sinh ngày 23/10/2022 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi. Anh Phạm Bá Sơn L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

Cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Bá Sơn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, với mức cấp dưỡng nuôi 02 con là 3.000.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng vào ngày 25 hàng tháng, kể từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi 02 con Phạm Bá Gia Hưng và Phạm Nguyễn Mẫn Nhi đủ 18 tuổi.

Trách nhiệm do chậm cấp dưỡng: Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự. Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng và chị Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phạm Bá Sơn L không cấp dưỡng hoặc cấp dưỡng không đủ số tiền phải cấp dưỡng nêu trên, thì anh Phạm Bá Sơn L phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng. Lãi suất do chậm cấp dưỡng được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Bá Sơn L và chị Nguyễn Thị N, mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí yêu cầu Tòa án giải quyết việc hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Phạm Bá Sơn L và chị Nguyễn Thị N đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0000511 ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Anh Phạm Bá Sơn L và chị Nguyễn Thị N đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp. Kon Tum;
- Chi Cục THADS Tp. Kon Tum;
- UBND xã Hòa Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Nghiên

